TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40 /2020/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST – HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Vũ Thị Thu Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/3/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Văn C và chị Vũ Thị Thu Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn C và chị Vũ Thị Thu Th đều xác định không còn tình cảm nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Quá trình chung sống Anh C, chị Th có một con chung tên Trương Cao Ph, sinh ngày 08/11/2018. Anh C, chị Th thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Chị Vũ Thị Thu Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trương Cao Ph, sinh ngày 08/11/2018 cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trương Văn C cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đ/ 1 tháng cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Thời điểm thực hiện cấp dưỡng: Kể từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu Ph trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi việc cấp dưỡng.

Về lãi suất chậm thi hành án của khoản tiền cấp dưỡng nuôi con:Anh C, chị Th thống nhất thỏa thuận không tính lãi suất khoản tiền cấp dưỡng trong giai đoạn thi hành án, nếu Anh C chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng.

Anh C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của các con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật

2.3. Tài sản chung: Anh C, chị Th: đều xác định không có nên không đặt ra việc giải quyết.

- Về nợ chung, khoản cho vay chung: Hai bên xác định không cho ai vay nợ và cũng không nợ ai nên không đặt ra việc giải quyết.

2.4.Về án phí: Anh Trương Văn C và chị Vũ Thị Thu Th thỏa thuận: Anh C tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đ án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên theo biên lai thu số 0004617 ngày 06/02/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Chiều

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.